

Số: **2663**/BXD-VLXD

Hà Nội, ngày **08** tháng **11** năm **2017**

V/v báo cáo tình hình thực hiện
Quy hoạch thăm dò, khai thác
và sử dụng khoáng sản làm
nguyên liệu sản xuất xi măng

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại văn bản số 7762/VPCP-KTN ngày 16/9/2016 của Văn phòng Chính phủ, giao Bộ Xây dựng tổ chức lập, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng đến năm 2025 thay thế Quyết định số 105/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008 và Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Quy hoạch 105 và 1065). Để có cơ sở đánh giá toàn diện về khoáng sản làm xi măng Việt Nam, Bộ Xây dựng đề nghị Quý cơ quan báo cáo các nội dung sau:

1. Tình hình thực hiện Quy hoạch 105 và 1065 (chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).
2. Tình hình điều chỉnh, bổ sung (điều chỉnh ra khỏi quy hoạch, bổ sung vào quy hoạch) Quy hoạch 105 và 1065 (chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).
3. Công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản.
4. Kiến nghị của địa phương về việc điều chỉnh, bổ sung khoáng sản làm nguyên liệu sản xuất xi măng vào Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản là xi măng đến năm 2025 (chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo).

Đề nghị Quý Cơ quan gửi về Bộ Xây dựng trước ngày 15/12/2017, đồng thời gửi file mềm về địa chỉ Email: Vutienluc.bxd@gmail.com để tổng hợp lập quy hoạch, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Mọi chi tiết xin liên hệ ông Vũ Tiến Lực, Vụ Vật liệu xây dựng, Bộ Xây dựng. Điện thoại: 024 39760271, máy lẻ 331; di động 0986206112.

Bộ Xây dựng trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan. / . *KT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Phạm Hồng Hà (để b/c);
- Lưu: VT, VLXD.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Bùi Phạm Khanh

Phụ lục 1
 (Kèm theo văn bản số **2663** /BXD-VLXD ngày **08** tháng 11 năm 2017
 của Bộ Xây dựng)

STT	Tên mỏ	Tọa độ					
		Quy hoạch 105 và 1065		Thăm dò		Khai thác	
		X	Y	X	Y	X	Y
1	Mỏ đá vôi A, của Công ty...
	
-	<i>Diện tích</i>	...ha		...ha		...ha	
-	<i>Tài nguyên, trữ lượng</i>	...tấn		...tấn		...tấn	
-	<i>Đã khai thác đến 31/12/2016</i>	...tấn					
-	<i>Còn lại</i>	...tấn					
2	Mỏ đất sét B, của Công ty...
	
-	<i>Diện tích</i>	...ha		...ha		...ha	
-	<i>Tài nguyên, trữ lượng</i>	...tấn		...tấn		...tấn	
-	<i>Đã khai thác đến 31/12/2016</i>	...tấn					
-	<i>Còn lại</i>	...tấn					
	

Phụ lục 2
 (Kèm theo văn bản số 2663/BXD-VLXD ngày 08 tháng 11 năm 2017
 của Bộ Xây dựng)

STT	Tên mỏ	Tọa độ					
		Quy hoạch 105 và 1065		Bổ sung vào Quy hoạch 105 và 1065		Ra khỏi Quy hoạch 105 và 1065	
		X	Y	X	Y	X	Y
1	Mỏ đá vôi A, của Công ty...
	
-	<i>Diện tích</i>	...ha		...ha		...ha	
-	<i>Tài nguyên, trữ lượng</i>	...tấn		...tấn		...tấn	
-	<i>Đã khai thác đến 31/12/2016</i>	...tấn					
-	<i>Còn lại</i>	...tấn					
2	Mỏ đất sét B, của Công ty...
	
-	<i>Diện tích</i>	...ha		...ha		...ha	
-	<i>Tài nguyên, trữ lượng</i>	...tấn		...tấn		...tấn	
-	<i>Đã khai thác đến 31/12/2016</i>	...tấn					
-	<i>Còn lại</i>	...tấn					
	

Phụ lục 3
 (Kèm theo văn bản số 2663/BXD-VLXD ngày 08 tháng 11 năm 2017
 của Bộ Xây dựng)

STT	Tên mỏ	Tọa độ	
		X	Y
1	Mỏ đá vôi A,
	
-	<i>Diện tích</i>	...ha	
-	<i>Dự kiến Tài nguyên, trữ lượng</i>	...tấn	
1	Mỏ đất sét B
	
-	<i>Diện tích</i>	...ha	
-	<i>Dự kiến Tài nguyên, trữ lượng</i>	...tấn	
	

Danh sách các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
(Kèm theo văn bản số /BXD-VLXD ngày tháng 11 năm 2017
của Bộ Xây dựng)

Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Hải Dương, Hà Nam, Ninh Bình, Cao Bằng, Tuyên Quang, Yên Bái, Phú Thọ, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Kạn, Lào Cai, Quảng Ninh, Sơn La, Lai Châu, Hòa Bình, Điện Biên, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Gia Lai, Ninh Thuận, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Kiên Giang, Bà Rịa – Vũng Tàu, Đồng Nai.